

Mẫu **W-9**

Khởi Thịnh Vương Chung Virginia
Mẫu W-9 Thay Thế

Revised July 2014

Yêu Cầu Số Định Danh Người Nộp Thuế và Chứng Nhận



Phần 1 - Thông Tin Định Danh Người Nộp Thuế

| | |
|---|--|
| <input type="checkbox"/> Số An Sinh Xã Hội (SSN) <input type="checkbox"/> Số Định Danh Chủ Lao Động (EIN) _____ | Vui lòng chọn loại Số Định Danh Người Nộp Thuế (EIN hoặc SSN) thích hợp và nhập Số Định Danh gồm 9 chữ số của quý vị. EIN hoặc SSN được cung cấp phải khớp với tên ghi trên dòng "Tên Hợp Pháp" để tránh số tiền giữ lại dự phòng. Nếu quý vị chưa có Mã Số Thuế, vui lòng tham khảo "Hướng Dẫn Cụ Thể - Phần 1." Nếu tài khoản có nhiều tên, hãy cung cấp tên của cá nhân được IRS công nhận là bên chịu trách nhiệm. |
|---|--|

| | | |
|---|--------------------------------------|--|
| Hệ Thống Đánh Giá Dữ Liệu Số Phổ Cập Dunn & Bradstreet (DUNS) (xem hướng dẫn) _____ | Tên Hợp Pháp: _____ | |
| | Tên Doanh Nghiệp _____ | |

| Loại Thực Thể | Phân Loại Thực Thể | Miễn Trừ (xem hướng dẫn) |
|--|---|--|
| <input type="checkbox"/> Cá Nhân <input type="checkbox"/> Công Ty <input type="checkbox"/> Chủ Sở Hữu Duy Nhất <input type="checkbox"/> Tập Đoàn S <input type="checkbox"/> Hợp Danh <input type="checkbox"/> Tập Đoàn C <input type="checkbox"/> Tín Thác <input type="checkbox"/> Thực Thể Bị Bỏ Qua <input type="checkbox"/> Bất Động Sản <input type="checkbox"/> Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn <input type="checkbox"/> Chính Phủ/Chính Quyền <input type="checkbox"/> Hợp Danh <input type="checkbox"/> Phi Lợi Nhuận <input type="checkbox"/> Công Ty | <input type="checkbox"/> Dịch Vụ Nghề Nghiệp <input type="checkbox"/> Dịch Vụ Y Tế <input type="checkbox"/> Phòng Ban Chính Trị <input type="checkbox"/> Dịch Vụ Pháp Lý <input type="checkbox"/> Đại Lý Bất Động Sản <input type="checkbox"/> Liên Doanh <input type="checkbox"/> Chính Quyền Địa Phương VA <input type="checkbox"/> Tổ Chức Được Miễn Thuế <input type="checkbox"/> Chính Phủ Liên Bang <input type="checkbox"/> Chính Quyền OTH <input type="checkbox"/> Cơ Quan Tiểu Bang VA <input type="checkbox"/> Khác | Mã người nhận thanh toán được miễn trừ (nếu có): (từ số tiền giữ lại dự phòng) _____ Miễn mã báo cáo FATCA (nếu có): _____ |

| Thông Tin Liên Hệ | | |
|---|--------------------------|--|
| Địa Chỉ Hợp Pháp: | Tên: | |
| | Địa Chỉ Email: | |
| Thành Phố: Tiểu Bang: Mã Zip: | Điện Thoại Doanh Nghiệp: | |
| Địa Chỉ Chuyển Tiền: | Số Fax: | |
| | Điện Thoại Di Động: | |
| Thành Phố: Tiểu Bang: Mã Zip: | Điện Thoại Thay Thế: | |

Phần 2 - Chứng Nhận

Theo các hình phạt của tội khai man, tôi xác nhận rằng:

1. Số hiển thị trên biểu mẫu này là số định danh người nộp thuế chính xác của tôi (hoặc tôi đang chờ được cấp số cho tôi) và
2. Tôi không phải chịu số tiền giữ lại dự phòng vì: (a) Tôi được miễn không bị giữ lại tiền dự phòng, hoặc (b) Tôi vẫn chưa được Sở Thuế Vụ (IRS) thông báo rằng tôi phải chịu số tiền giữ lại dự phòng do không báo cáo tất cả tiền lãi hoặc cổ tức hoặc c) IRS đã thông báo cho tôi rằng tôi không còn phải chịu số tiền giữ lại dự phòng nữa, và
3. Tôi là công dân Hoa Kỳ hoặc người Hoa Kỳ khác (được định nghĩa sau trong các hướng dẫn chung), và
4. (Các) mã FATCA được nhập trong biểu mẫu này (nếu có) cho biết rằng việc tôi được miễn báo cáo FATCA là chính xác.

Hướng dẫn chứng nhận: Quý vị phải gạch bỏ mục 2 bên trên nếu quý vị đã được IRS thông báo rằng quý vị hiện phải chịu số tiền giữ lại dự phòng vì quý vị đã không báo cáo tất cả tiền lãi và cổ tức trên tờ khai thuế của mình. Đối với các giao dịch bất động sản, mục 2 không áp dụng. Đối với lãi suất vay thế chấp đã trả, mua lại hoặc từ bỏ tài sản bảo đảm, hủy bỏ nợ, đóng góp vào một thỏa thuận hưu trí cá nhân (IRA) và nói chung, các khoản thanh toán không phải là lãi suất và cổ tức, quý vị không bắt buộc phải ký chứng nhận, nhưng quý vị phải cung cấp số TIN chính xác của mình. Xem hướng dẫn có tiêu đề Chứng Nhận

| | | |
|------------------------------|--|-------|
| Tên Viết In Hoa: | | |
| Chữ Ký Được Ủy Quyền Hoa Kỳ: | | Ngày: |

Các Hướng Dẫn Chung

Các tham khảo theo phần là tham khảo Đạo Luật Doanh Thu Nội Bộ trừ khi được nêu rõ khác đi.

Phát triển trong tương lai. IRS đã tạo một trang trên IRS.gov để cung cấp thông tin về Mẫu W-9, tại www.irs.gov/w9. Trang đó sẽ đăng thông tin về mọi hoạt động phát triển trong tương lai ảnh hưởng đến Mẫu W-9 (như luật được ban hành sau khi chúng tôi phát hành mẫu).

Mục Đích của Mẫu

Một người được yêu cầu khai báo thông tin với IRS phải lấy số định danh người nộp thuế (TIN) chính xác của mình để báo cáo, ví dụ thu nhập trả cho quý vị, các khoản thanh toán trả cho quý vị khi thanh toán bằng thẻ thanh toán và các giao dịch trong mạng lưới của bên thứ ba, các giao dịch bất động sản, lãi vay thế chấp mà quý vị đã trả, mua lại hoặc từ bỏ tài sản bảo đảm, hủy bỏ khoản nợ hoặc các khoản đóng góp quý vị đã nộp vào IRA. Chỉ sử dụng Mẫu W-9 nếu quý vị là người Hoa Kỳ (bao gồm cả người nước ngoài cư trú) để cung cấp số TIN chính xác của quý vị cho người yêu cầu nó (người yêu cầu) và nếu có, để:

1. Chứng nhận rằng số TIN mà quý vị đang cung cấp là chính xác (hoặc quý vị đang chờ được cấp số),
2. Chứng nhận rằng quý vị không phải chịu số tiền giữ lại dự phòng, hoặc
3. Yêu cầu miễn trừ số tiền giữ lại dự phòng nếu quý vị là người nhận thanh toán được miễn trừ tại Hoa Kỳ. Khi áp dụng, quý vị cũng sẽ chứng nhận rằng với tư cách là một người Hoa Kỳ, phần thu nhập có thể phân bổ của quý vị trong bất kỳ khoản thu nhập hợp danh nào từ hoạt động thương mại hoặc kinh doanh tại Hoa Kỳ không phải chịu thuế khấu trừ đối với phần thu nhập kết nối hiệu quả của đối tác nước ngoài, và
4. Chứng nhận rằng (các) mã FATCA được nhập trên mẫu này (nếu có) cho biết rằng quý vị được miễn báo cáo FATCA là chính xác.

Định nghĩa một người Hoa Kỳ

Vì mục đích thuế liên bang, quý vị được coi là một người Hoa Kỳ nếu quý vị là:

- Một cá nhân là công dân Hoa Kỳ hoặc người nước ngoài cư trú tại Hoa Kỳ,
- Một quan hệ hợp danh, tập đoàn, công ty hoặc hiệp hội được thành lập hoặc tổ chức tại Hoa Kỳ hoặc theo luật pháp Hoa Kỳ,
- Bất động sản (không phải là bất động sản nước ngoài), hoặc
- Một quỹ tín thác trong nước (như được định nghĩa trong phần Các Quy Định 301.7701-7).

Người nước ngoài.

Nếu quý vị là người nước ngoài hoặc chi nhánh tại Hoa Kỳ của một ngân hàng nước ngoài đã được bầu chọn là người Hoa Kỳ, không sử dụng Mẫu W-9. Thay vào đó, sử dụng Mẫu W-8 hoặc Mẫu 8233 thích hợp (xem Ấn Phẩm 515, Khẩu Trừ Thuế đối với Thực Thể Nước Ngoài và Người Nước Ngoài Không Cư Trú).

Người nước ngoài không cư trú trở thành người nước ngoài cư trú.

Nhìn chung, chỉ một cá nhân người nước ngoài không cư trú mới có thể sử dụng các điều khoản của hiệp ước thuế để giảm hoặc loại bỏ thuế của Hoa Kỳ đối với một số loại thu nhập nhất định. Tuy nhiên, hầu hết các hiệp ước thuế có một điều khoản được gọi là “điều khoản bảo lưu”. Các trường hợp ngoại lệ được nêu trong điều khoản bảo lưu có thể cho phép tiếp tục miễn thuế đối với một số loại thu nhập nhất định ngay cả sau khi người nhận thanh toán đã trở thành người nước ngoài cư trú tại Hoa Kỳ vì mục đích thuế.

Nếu quý vị là người nước ngoài cư trú tại Hoa Kỳ đang sử dụng một ngoại lệ có trong điều khoản bảo lưu của hiệp định thuế để yêu cầu miễn thuế Hoa Kỳ đối với một số loại thu nhập nhất định, quý vị phải đính kèm với Mẫu W-9 một bản tuyên bố nêu rõ năm mục sau:

1. Quốc gia của hiệp định. Nhìn chung, đây phải là cùng hiệp định mà quý vị tuyên bố miễn thuế với tư cách là người nước ngoài không cư trú.
2. Điều khoản hiệp định đề cập đến thu nhập.
3. Số điều khoản (hoặc địa điểm) trong hiệp định thuế có điều khoản bảo lưu và các ngoại lệ của nó.
4. Loại và số tiền thu nhập đủ điều kiện được miễn thuế.
5. Các thông tin đầy đủ để chứng minh việc miễn thuế theo các điều khoản của điều đó trong hiệp định.

Ví dụ. Điều 20 của hiệp định thuế thu nhập Hoa Kỳ - Trung Quốc cho phép miễn thuế đối với khoản thu nhập từ học bổng mà một sinh viên Trung Quốc cư trú tạm thời tại Hoa Kỳ nhận được. Theo luật pháp Hoa Kỳ, sinh viên này sẽ trở thành người nước ngoài cư trú vì mục đích thuế nếu thời gian ở Hoa Kỳ của người đó vượt quá 5 năm theo lịch. Tuy nhiên, đoạn 2 của Nghị Định Thư đầu tiên của hiệp định Hoa Kỳ - Trung Quốc (đề ngày 30 tháng 4 năm 1984) cho phép các quy định của Điều 20 tiếp tục được áp dụng ngay cả sau khi sinh viên Trung Quốc trở thành người nước ngoài cư trú tại Hoa Kỳ. Một sinh viên Trung Quốc đủ tiêu chuẩn cho ngoại lệ này (theo đoạn 2 của nghị định thư đầu tiên này) và đang sử dụng ngoại lệ

này để yêu cầu miễn thuế đối với thu nhập từ học bổng hoặc thu nhập nghiên cứu sinh của mình sẽ đính kèm với Mẫu W-9 một bản tuyên bố bao gồm thông tin được mô tả bên trên để hỗ trợ việc miễn trừ đó.

Nếu quý vị là người nước ngoài không cư trú hoặc pháp nhân nước ngoài, cung cấp cho người yêu cầu Mẫu W-8 hoặc Mẫu 8233 đã điền đầy đủ thích hợp.

Số tiền giữ lại dự phòng là gì? Những người thực hiện các khoản thanh toán nhất định cho quý vị theo một số điều kiện nhất định phải giữ lại và trả cho IRS một tỷ lệ phần trăm của các khoản thanh toán đó. Đây được gọi là "số tiền giữ lại dự phòng". Các khoản thanh toán có thể bị số tiền giữ lại dự phòng bao gồm tiền lãi, tiền lãi được miễn thuế, cổ tức, giao dịch môi giới và trao đổi hàng đổi hàng, tiền thuê nhà, tiền bản quyền, thanh toán không phải dành cho người lao động, các khoản thanh toán trả cho quý vị khi thanh toán bằng thẻ thanh toán và các giao dịch mạng lưới của bên thứ ba, cũng như thanh toán từ các nhà vận hành tàu đánh cá. Các giao dịch bất động sản không phải chịu số tiền giữ lại dự phòng.

Quý vị sẽ không phải chịu số tiền giữ lại dự phòng đối với các khoản thanh toán mà quý vị đã nhận được nếu quý vị cung cấp cho người yêu cầu số TIN chính xác của mình, thực hiện các chứng nhận thích hợp và báo cáo tất cả các khoản lãi và cổ tức chịu thuế trên tờ khai thuế của quý vị.

Các khoản thanh toán mà quý vị nhận được sẽ phải chịu số tiền giữ lại dự phòng nếu:

1. Quý vị không cung cấp số TIN của mình cho người yêu cầu,
2. Quý vị không chứng nhận số TIN của mình khi được yêu cầu (xem Phần 2 Chứng Nhận - Trang 3 để biết chi tiết),
3. IRS cho người yêu cầu biết rằng quý vị đã cung cấp số TIN không chính xác,
4. IRS cho quý vị biết rằng quý vị phải chịu số tiền giữ lại dự phòng vì quý vị đã không báo cáo tất cả tiền lãi và cổ tức trên tờ khai thuế của mình (chỉ dành cho lãi suất và cổ tức phải báo cáo), hoặc
5. Quý vị không chứng nhận với người yêu cầu rằng quý vị không phải chịu số tiền giữ lại dự phòng theo mục 4 ở trên (chỉ dành cho các tài khoản lãi suất và cổ tức phải báo cáo được mở sau năm 1983).

Một số người nhận và khoản thanh toán được miễn số tiền giữ lại dự phòng. Xem Miễn mã người nhận thanh toán ở trang 3 và Hướng Dẫn Dành Riêng Cho Người Yêu Cầu Mẫu W-9 để biết thêm thông tin.

Báo cáo FATCA là gì? Đạo Luật Tuân Thủ Thuế Tài Khoản Nước Ngoài (FATCA) yêu cầu một tổ chức tài chính nước ngoài tham gia phải báo cáo tất cả các chủ tài khoản Hoa Kỳ, những người được

định nghĩa là người Hoa Kỳ. Một số người nhận thanh toán nhất định được miễn báo cáo FATCA. Xem Miễn báo cáo FATCA ở trang 3 và Hướng Dẫn Dành Cho Người Yêu Cầu Mẫu W-9 để biết thêm thông tin.

Cập Nhật Thông Tin của Quý Vị

Quý vị phải cung cấp thông tin cập nhật cho bất kỳ người nào mà quý vị đã tuyên bố là người nhận thanh toán được miễn trừ nếu quý vị không còn là người nhận thanh toán được miễn trừ và dự kiến sẽ nhận được các khoản thanh toán phải báo cáo trong tương lai từ người này. Ví dụ: quý vị có thể cần cung cấp thông tin cập nhật nếu quý vị là loại hình công ty tập đoàn C chọn làm công ty tập đoàn S hoặc nếu quý vị không còn được miễn thuế. Ngoài ra, quý vị phải cung cấp Mẫu W-9 mới nếu tên hoặc số TIN thay đổi cho tài khoản đó, ví dụ: nếu người tín thác của quỹ tín thác qua đời.

Hình Phạt

Không cung cấp số TIN. Nếu quý vị không cung cấp số TIN chính xác của mình cho người yêu cầu, quý vị phải chịu khoản phạt \$50 cho mỗi lần không cung cấp trừ khi lỗi của quý vị là do nguyên nhân hợp lý và không phải là lỗi cố ý bỏ qua.

Hình phạt dân sự cho thông tin sai lệch liên quan đến số tiền giữ lại. Nếu quý vị đưa ra tuyên bố sai mà không có cơ sở hợp lý dẫn đến không có số tiền giữ lại dự phòng, thì quý vị phải chịu khoản phạt \$500.

Xử phạt hình sự vì làm sai lệch thông tin. Việc cố ý làm sai lệch chứng nhận hoặc xác nhận có thể khiến quý vị phải chịu những hình phạt hình sự, bao gồm phạt tiền và/hoặc tù giam.

Sử dụng sai TIN. Nếu người yêu cầu tiết lộ hoặc sử dụng số TIN vi phạm luật liên bang, thì người yêu cầu có thể phải chịu các hình phạt dân sự và hình sự.

Các Hướng Dẫn Cụ Thể

Phần 1 - Thông Tin Định Danh Người Nộp Thuế

Kiểm tra loại Số Định Danh Thuế (TIN) thích hợp.

Nhập EIN/SSN của quý vị ở khoảng trống được cung cấp. Nếu quý vị là người nước ngoài cư trú và quý vị không có và/hoặc không hội đủ điều kiện nhận SSN, thì số TIN của quý vị là số định danh người nộp thuế cá nhân IRS của quý vị (ITIN). Nhập nó vào ô số an sinh xã hội. Nếu quý vị không có số ITIN, xem **Cách nhận số TIN** bên dưới.

Cách nhận số TIN. Nếu quý vị không có số TIN, hãy nộp đơn xin cấp số ngay lập tức. Để nộp đơn xin cấp số SSN, lấy **Mẫu SS-5**, Đơn Xin Cấp Thẻ An Sinh Xã Hội, từ văn phòng Quản Lý An Sinh Xã Hội tại địa phương của quý vị. Lấy **Mẫu W-7**, Đơn Xin Cấp Số Định Danh Người Nộp Thuế IRS Cá Nhân, để nộp đơn xin cấp số ITIN hoặc **Mẫu SS-4**, Đơn Xin Cấp Số Định Danh Chủ Lao Động, để nộp đơn xin cấp số EIN. Quý vị có thể nhận Mẫu W-7 và SS-4 từ

IRS bằng cách gọi số 1-800-TAX-FORM (1-800-829-3676) hoặc từ trang web Internet của IRS

www.irs.gov.

Nếu quý vị chưa có số TIN, hãy nộp đơn xin cấp TIN ngay lập tức, viết "Đã Nộp Đơn Xin Cấp" vào khoảng trống cho TIN, ký tên và ghi ngày vào mẫu rồi đưa cho người yêu cầu. Đối với các khoản thanh toán lãi suất và cổ tức cũng như một số khoản thanh toán nhất định được thực hiện liên quan đến các công cụ có thể giao dịch dễ dàng, thông thường quý vị sẽ có 60 ngày để nhận được TIN và cung cấp nó cho người yêu cầu trước khi quý vị phải chịu số tiền giữ lại dự phòng cho các khoản thanh toán. Quy định 60 ngày không áp dụng cho các loại thanh toán khác. Quý vị sẽ phải chịu số tiền giữ lại dự phòng đối với tất cả các khoản thanh toán như vậy cho đến khi quý vị cung cấp TIN của mình cho người yêu cầu. **Lưu ý:** *Việc viết "Đã Nộp Đơn Xin Cấp" có nghĩa là quý vị đã đăng ký xin cấp TIN hoặc quý vị dự định sẽ sớm đăng ký mã TIN.*

Nhập TIN trùng với 'Tên Hợp Pháp' được cung cấp trong mẫu.

- Nếu quý vị là một cá nhân, đánh dấu vào ô "Số An Sinh Xã Hội (SSN)" và nhập SSN.
- Nếu quý vị là Người Tài Trợ hoặc Quỹ Tín Thác Có Thể Hủy Ngang, đánh dấu vào ô "Số An Sinh Xã Hội (SSN)" và nhập SSN của Người Tài Trợ.
- Nếu quý vị là Người Nước Ngoài Cư Trú, đánh dấu vào ô "Số An Sinh Xã Hội (SSN)" và nhập SSN hoặc số ITIN (Số Định Dạng Người Nộp Thuế IRS Cá Nhân) của quý vị.
- Nếu quý vị là Chủ Sở Hữu Duy Nhất, đánh dấu vào ô "Số An Sinh Xã Hội (SSN)" và nhập SSN của chủ sở hữu duy nhất.
- Nếu quý vị là một LLC Một Thành Viên không được coi là một thực thể, đánh dấu vào ô "Số An Sinh Xã Hội (SSN)" và nhập SSN của thành viên. Lưu ý: Nếu LLC có một chủ sở hữu, tình trạng thuế mặc định của LLC là "thực thể bị bỏ qua". Nếu LLC có hai chủ sở hữu, tình trạng thuế mặc định của LLC là "hợp danh". Nếu LLC đã được quy định nộp thuế là một công ty tập đoàn, nó phải nộp IRS Mẫu 2553 (Công Ty Tập Đoàn S) hoặc IRS Mẫu 8832 (Công Ty Tập Đoàn C).

Nhà thầu bắt buộc phải nhập **Hệ Thống Đánh Giá Dữ Liệu Số Phổ Cập Dunn và Bradstreet (DUNS)**, nếu thích hợp. Xem yêu cầu về số bên dưới.

Yêu cầu về Hệ Thống Đánh Giá Dữ Liệu Số Phổ Cập Dunn & Bradstreet (DUNS). Cục Quản Lý Hành Chính và Ngân Sách Hoa Kỳ (OMB) yêu cầu tất cả các nhà thầu nhận quỹ tài trợ liên bang phải ghi số DUNS của họ và sau đó báo cáo cho cơ quan cấp tài trợ. Nếu một nhà thầu có nhiều số DUNS, thì nhà thầu phải cung cấp số chính được liệt kê với Đăng Ký Nhà Thầu Trung Ương của chính phủ Liên Bang (CCR) tại www.ccr.gov. Bất kỳ tổ chức nào không có số DUNS đều có thể xin cấp số trực tuyến tại <http://www.dnb.com/us/> dưới thẻ DNB D-U-N Number (Số DNB D-U-N).

Tên Hợp Pháp. Nếu quý vị là một cá nhân, thì quý

vị thường phải nhập tên ghi trên thẻ an sinh xã hội của mình. Tuy nhiên, nếu quý vị đã thay đổi họ của mình, ví dụ: do kết hôn mà không thông báo cho Cơ Quan An Sinh Xã Hội về việc thay đổi tên, nhập tên của quý vị, họ được ghi trên thẻ an sinh xã hội và họ mới của quý vị. Nếu tài khoản có các tên đồng sở hữu, liệt kê trước rồi khoanh tròn tên của người hoặc thực thể có số mà quý vị nhập ở Phần I của mẫu này. Nếu quý vị đang sử dụng tên không phải là tên được ghi trên Thẻ An Sinh Xã Hội, vui lòng nhập tên pháp nhân **như nộp kê khai với IRS**. Thông thường, hãy nhập tên được hiển thị trên tờ khai thuế thu nhập của quý vị. Không nhập Tên Thực Thể Bị Bỏ Qua trên dòng này.

Tên Doanh Nghiệp. Tên Doanh Nghiệp, Thực Thể Bị Bỏ Qua, tên thương mại hoặc DBA ("tên giả").

Loại Thực Thể. Chọn loại thực thể thích hợp.

Cá Nhân. Nếu quý vị là một cá nhân, quý vị thường phải điền tên ghi trên tờ khai thuế thu nhập của mình.

Chủ Sở Hữu Duy Nhất. Nhập tên cá nhân của quý vị như được ghi trên thẻ an sinh xã hội của quý vị ở dòng "Tên Hợp Pháp". Quý vị có thể nhập tên doanh nghiệp, tên thương mại hoặc "tên giả (DBA)" của thực thể ở dòng "Tên Doanh Nghiệp".

Hợp Danh: Công ty hợp danh là một thực thể phản ánh mối quan hệ tồn tại giữa hai hoặc nhiều người cùng tham gia để thực hiện hoạt động thương mại hoặc kinh doanh. Nhập tên của thực thể hợp danh trên dòng "Tên Hợp Pháp". Tên này phải khớp với tên được hiển thị trên tài liệu pháp lý thành lập thực thể. Quý vị có thể nhập tên doanh nghiệp, tên thương mại hoặc tên "giả(DBA)" ở dòng "Tên Doanh Nghiệp".

Quỹ Tín Thác. Một pháp nhân hành động với tư cách là người ủy thác, người đại diện hoặc người tín thác thay mặt cho một cá nhân hoặc thực thể kinh doanh nhằm mục đích điều hành, quản lý và chuyển giao dần tài sản cho một bên hưởng lợi. Nhập tên của pháp nhân trên dòng "Tên Hợp Pháp".

Bất Động Sản. Một pháp nhân riêng biệt được thành lập theo luật tiểu bang chỉ để chuyển tài sản từ bên này sang bên khác. Thực thể được pháp luật tách biệt với cả người cấp và người thụ hưởng. Nhập tên của pháp nhân trên dòng "Tên Hợp Pháp".

Chính Phủ/Chính Quyền. Chính quyền của bất kỳ Tiểu Bang nào, bất kỳ Phân Khu Chính Trị của bất kỳ Tiểu Bang nào, bất kỳ Cơ Quan hoặc Tổ Chức nào của một Tiểu Bang hoặc của Phân Khu Chính Trị của một Tiểu Bang.

Phi Lợi Nhuận. Một tổ chức được tổ chức và hoạt động độc quyền cho các mục đích được miễn trừ và không có khoản thu nhập nào của nó mang lại lợi ích cho bất kỳ cổ đông tư nhân hoặc cá nhân nào.

Công Ty Tập Đoàn. Một công ty được pháp luật thừa nhận như một tổ chức duy nhất có quyền hạn và trách nhiệm riêng, tách biệt với các thành viên riêng lẻ. Nhập tên của pháp nhân vào dòng "Tên Pháp Lý" và bất kỳ tên thương mại hoặc tên "giả(DBA)" nào trên dòng "Tên Doanh Nghiệp".

Công Ty Tập Đoàn S. Một công ty tập đoàn bị đánh thuế giống như một công ty hợp danh: một công ty tập đoàn trong đó có năm người trở xuống sở hữu ít

nhất một nửa cổ phần. Nhập tên của pháp nhân vào dòng "Tên Pháp Lý" và bất kỳ tên thương mại hoặc tên "giả (DBA)" nào trên dòng "Tên Doanh Nghiệp".

Công Ty Tập Đoàn C Một doanh nghiệp bị đánh thuế như một thực thể riêng biệt: một doanh nghiệp bị đánh thuế theo Tiểu Chương C của Bộ Luật Doanh Thu Nội Bộ và khác biệt về mặt pháp lý với các chủ sở hữu của nó. Nhập tên của pháp nhân vào dòng "Tên Pháp Lý" và bất kỳ tên thương mại hoặc tên "giả(DBA)" nào trên dòng "Tên Doanh Nghiệp".

Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn (LLC). Một LLC có ít nhất hai thành viên được phân loại là công ty hợp danh vì mục đích thuế thu nhập liên bang trừ khi công ty nộp Mẫu 8832 và khẳng định chắc chắn muốn được coi là một công ty tập đoàn. Nhập tên của công ty hợp danh hoặc công ty tập đoàn. LLC chỉ có một thành viên được coi là một thực thể bị bỏ qua tách biệt với chủ sở hữu của nó vì mục đích thuế thu nhập (nhưng là một pháp nhân cho các mục đích thuế việc làm và một số loại thuế tiêu thụ đặc biệt), trừ khi nó nộp Mẫu 8832 và khẳng định muốn được coi là một công ty tập đoàn. Nếu quý vị là một LLC một thành viên (bao gồm một LLC nước ngoài với chủ sở hữu trong nước) **không được coi** là một thực thể tách biệt với chủ sở hữu của nó, **hãy nhập tên của chủ sở hữu vào dòng "Tên Hợp Pháp"**. **Thận Trọng:** Một pháp nhân trong nước bị bỏ qua có chủ sở hữu nước ngoài phải sử dụng **Mẫu W-8 thích hợp**.

Phân Loại Thực Thể. Chọn loại phân loại thực thể thích hợp.

Thông Tin Liên Hệ. Nhập thông tin liên hệ của quý vị.

Nhập **Địa Chỉ Hợp Pháp** của quý vị. Nhập **Địa Chỉ Chuyển Tiền của quý vị.** **Địa Chỉ Chuyển Tiền** là địa điểm mà tại đó quý vị hoặc tổ chức của quý vị nhận các khoản thanh toán kinh doanh

Nhập **Số Điện Thoại Doanh Nghiệp của quý vị.** Nhập **Số Điện Thoại Di Động** của quý vị, nếu có. Nhập **Số Fax** của quý vị, nếu có. Nhập **Địa Chỉ Email** của quý vị

Để biết rõ hơn về các Hướng Dẫn của IRS, xem www.irs.gov.

Miễn Trừ

Nếu quý vị được miễn trừ số tiền giữ lại dự phòng và/hoặc báo cáo FATCA, nhập vào ô Miễn Trừ, bất kỳ (các) mã nào có thể áp dụng cho quý vị. Xem Mã người nhận thanh toán được miễn trừ và Miễn Trừ Mã báo cáo FATCA bên dưới.

Mã người nhận thanh toán được miễn trừ. Nhìn chung, các cá nhân (bao gồm cả chủ sở hữu duy nhất) không được miễn số tiền giữ lại dự phòng. Các tập đoàn được miễn số tiền giữ lại dự phòng cho các khoản thanh toán nhất định, như lãi suất và cổ tức. Các tập đoàn không được miễn số tiền giữ lại dự phòng cho các khoản thanh toán được thực hiện khi thanh toán bằng thẻ thanh toán hoặc các giao dịch mạng lưới của bên thứ ba.

Lưu ý: Nếu quý vị được miễn số tiền giữ lại dự

phòng, quý vị vẫn nên hoàn thành mẫu này để tránh có thể xảy ra số tiền giữ lại dự phòng sai.

Các mã sau xác định những người nhận thanh toán được miễn báo cáo FATCA.

1. Tổ chức được miễn thuế theo mục 501(a), bất kỳ tài khoản IRA hoặc tài khoản giám hộ nào theo mục 403(b)(7) nếu tài khoản đáp ứng các yêu cầu của mục 401(f)(2)
2. Hoa Kỳ hoặc bất kỳ cơ quan hay đơn vị nào của Hoa Kỳ
3. Một tiểu bang, Quận Columbia, thuộc sở hữu của Hoa Kỳ, hoặc bất kỳ phân khu hay đơn vị chính trị nào của các nơi này
4. Chính phủ nước ngoài hoặc bất kỳ phân khu chính trị, cơ quan hay đơn vị nào của nó
5. Một tập đoàn
6. Một đại lý chứng khoán hoặc hàng hóa bắt buộc phải đăng ký tại Hoa Kỳ, Quận Columbia hoặc sở hữu của Hoa Kỳ
7. Người bán nhận hoa hồng tương lai đã đăng ký với Ủy Ban Giao Dịch Hàng Hóa Tương Lai
8. Quỹ Tín thác đầu tư bất động sản
9. Một thực thể được đăng ký mọi lúc trong suốt năm tính thuế theo Đạo Luật Công Ty Đầu Tư năm 1940
10. Một quỹ tín thác chung do một ngân hàng điều hành theo mục 584(a)
11. Một tổ chức tài chính
12. Một người trung gian được biết đến trong cộng đồng đầu tư với tư cách là người được đề cử hoặc người giám sát
 - Quỹ tín thác được miễn thuế theo mục 664 hoặc được mô tả trong mục 4947.

Biểu đồ sau đây nêu rõ các loại thanh toán có thể được miễn số tiền giữ lại dự phòng. Biểu đồ áp dụng cho những người nhận thanh toán được miễn thuế liệt kê bên trên, từ mục 1 đến mục 13.

| NẾU khoản thanh toán để chi trả... | THÌ khoản thanh toán được miễn... |
|---|---|
| Thanh toán tiền lãi và cổ tức | Tất cả người nhận thanh toán được miễn trừ mục 7 |
| Các giao dịch môi giới | Người nhận thanh toán được miễn từ mục 1 đến mục 4 và từ mục 6 đến mục 11 và tất cả các tập đoàn C. Các tập đoàn S không được nhập mã người nhận thanh toán được miễn trừ vì họ chỉ được miễn cho các giao dịch mua bán không liên quan đến chứng khoán được mua trước năm 2012. |
| Giao dịch trao đổi hàng đổi hàng và cổ tức bảo trợ | Người nhận thanh toán được miễn từ mục 1 đến mục 4 |
| Các khoản thanh toán trên \$600 được yêu cầu phải được báo cáo và doanh số bán hàng trực tiếp trên \$5,000 ¹ | Nhìn chung, người nhận thanh toán được miễn từ mục 1 đến mục 5 ² |
| Các khoản thanh toán được chi trả khi thanh toán bằng thẻ thanh toán hoặc các giao dịch mạng lưới bên thứ ba | Người nhận thanh toán được miễn từ mục 1 đến mục 4 |

¹Xem Mẫu 1099-MISC, Thu Nhập Khác và các hướng dẫn

của mẫu.

²Tuy nhiên, các khoản thanh toán sau đây được chi trả cho một công ty và có thể được báo cáo trong Mẫu 1099-MISC không được miễn số tiền giữ lại dự phòng: thanh toán chi phí y tế và chăm sóc sức khỏe, phí luật sư, tổng số tiền thù tục được trả cho luật sư và các khoản thanh toán cho những dịch vụ do cơ quan quản lý liên bang chi trả

Miễn mã báo cáo FATCA. Các mã sau xác định những người nhận thanh toán được miễn báo cáo FATCA. Các mã này áp dụng cho những người gửi mẫu này cho các tài khoản được một số tổ chức tài chính nước ngoài duy trì bên ngoài Hoa Kỳ. Do đó, nếu quý vị chỉ gửi mẫu này cho một tài khoản mà quý vị có ở Hoa Kỳ, thì quý vị có thể để trống trường này.

Hãy tham khảo ý kiến của người yêu cầu mẫu này nếu quý vị không chắc liệu tổ chức tài chính đó có tuân theo những yêu cầu này hay không.

A - Một tổ chức được miễn thuế theo mục 501(a) hoặc bất kỳ kế hoạch nghỉ hưu cá nhân nào như được định nghĩa trong mục 7701(a)(37)

B - Hoa Kỳ hoặc bất kỳ cơ quan hoặc đơn vị nào của Hoa Kỳ

C - Một tiểu bang, Quận Columbia, thuộc sở hữu của Hoa Kỳ, hoặc bất kỳ phân khu hay đơn vị chính trị nào của các nơi này

D - Một công ty mà cổ phiếu được giao dịch thường xuyên trên một hoặc nhiều thị trường chứng khoán đã được thiết lập, như được mô tả trong Đăng Ký mục 1.1472- 1(c)(1)(i)

E - Một công ty là thành viên của cùng một nhóm liên kết được mở rộng tương tự như một tập đoàn được mô tả trong Đăng Ký mục 1.1472-1(c)(1)(i)

F - Một đại lý chứng khoán, hàng hóa hoặc các công cụ tài chính phái sinh (bao gồm hợp đồng chính danh nghĩa, hợp đồng tương lai, kỳ hạn và quyền chọn) đã được đăng ký như vậy theo các luật của Hoa Kỳ hoặc của bất kỳ tiểu bang nào G - Quỹ tín thác đầu tư bất động sản

H - Một công ty đầu tư được quản lý như được định nghĩa trong mục 851 hoặc một thực thể được đăng ký mọi lúc trong suốt năm tính thuế theo Đạo Luật Công Ty Đầu Tư năm 1940

I - Một quỹ tín thác chung như được định nghĩa trong mục 584(a) J - Một ngân hàng như được định nghĩa trong mục 581 K - Một nhà môi giới

L - Quỹ tín thác được miễn thuế theo mục 664 hoặc được mô tả trong mục 4947(a)(1)

M - Quỹ tín thác được miễn thuế theo kế hoạch mục 403(b) hoặc kế hoạch mục 457(g)

Phần 2 - Chứng Nhận

Để chứng nhận với đại lý thanh toán rằng số TIN của quý vị là chính xác, quý vị không phải chịu số tiền giữ lại dự phòng, hoặc quý vị là người Hoa Kỳ hoặc người nước ngoài cư trú, ký vào chứng nhận trên Mẫu W-9. Quý vị đang được Khối Thịnh Vượng Chung Virginia yêu cầu ký.

Đối với tài khoản đồng sở hữu, chỉ người có TIN được hiển thị trong Phần I mới phải ký (khi được yêu cầu).

Các giao dịch bất động sản. Quý vị phải ký chứng nhận này. Quý vị có thể gạch bỏ mục 2 của chứng nhận này.

Gửi mẫu về:

Commonwealth Vendor Group
Post Office Box 1971
Richmond, VA 23218-1971
CVG@doa.virginia.gov
804.823.2701 (fax)

